TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 15/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Bùi Thị Lệ Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Thanh Khảnh và ông Ngô Đình Quốc.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa: ông Trần Lê Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2023/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 và Thông báo chuyển lịch xét xử số 20/2023/TB-TA ngày 25/7/2023 đối dvới bị cáo:

Nguyễn Quan T, sinh năm 1997; tại: tỉnh Phú Yên; ĐKTT: thôn V, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: thợ sơn; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Ngô Thị X, sinh năm 1973; có vợ Lê Thị Diễm T, sinh năm 1998 và 01 con, sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 23/3/2017, bị Công an huyện Đông Hòa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi cố ý xâm phạm sức khỏe người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 05/3/2023 đến ngày 24/3/2023. Bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp bảo lĩnh từ ngày 24/3/2023. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông **Phạm Văn C** – sinh năm 1985;

Nơi cư trú: thôn V, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**** Người làm chứng:***

- Ông **Phan Minh T** – sinh năm 1991;

Nơi cư trú: đường L, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Ông **Trần H** – sinh năm 1964;

Nơi cư trú: khu phố H, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Ông **Trương Văn N** – sinh năm 1959;

Nơi cư trú: khu phố H, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/3/2023, Nguyễn Quan T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78G1-448.XX (do Phạm Văn C làm chủ sở hữu) đến khu dân cư thuộc thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa gặp người phụ nữ tên H (chưa rõ lai lịch) mua 500.000 đồng ma túy, loại Heroine rồi điều khiển xe về thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, T đến khu vực Cửa hàng xăng dầu H thuộc khu phố H, phường H, thị xã Đ bị Tổ tuần tra Công an thị xã Đông Hòa kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước, bên phải của T đang mặc trên người có 01 bì nilon trong suốt, vuốt mép, bên trong có chứa chất bột màu trắng. T khai nhận chất bột màu trắng bên trong bì nilon là ma túy loại Heroine mua của H để sử dụng

Tại Bản kết luận giám định số 87/KL-KTHS ngày 08/3/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: chất bột màu trắng trong bì nilon trong suốt là ma túy, có khối lượng 0,428 gam, loại Heroine.

* Về vật chứng vụ án: 0,365 gam Heroine còn lại sau giám định.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT-VKS-ĐH ngày 23/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Quan T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu

chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quan T từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2023 đến ngày 24/3/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu tiêu hủy 0,365 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Đối với Phạm Văn C không biết T sử dụng xe mô tô 78G1-448.XX để đi mua ma túy về sử dụng nên không xem xét trách nhiệm.

- Đối với người phụ nữ tên H có hành vi bán ma túy cho T chưa rõ lý lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

- Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo rất ăn năn, nhận thức được hành vi sai trái của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội; biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật, bản kết luận giám định cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 05/3/2023, tại khu phố H, phường H, thị xã Đ, Nguyễn Quan T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,428 gam ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như nội dung Cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm trị, nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, gieo rắc tai họa cho cộng đồng và xã hội, nên cần xử lý nghiêm minh, trừng trị thích đáng. Do đó, chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân của bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; quyết định hình phạt:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với ông Phạm Văn C không biết bị cáo sử dụng xe mô tô 78G1-448.XX để thực hiện hành vi mua ma túy về sử dụng nên không xem xét trách nhiệm.

[6] Đối với người phụ nữ tên H ở thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa có hành vi bán ma túy cho bị cáo không xác định được lý lịch, địa chỉ nên chưa làm rõ được hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, để xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,365 gam Heroine còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vật chứng có tình trạng, đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quan T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quan T 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/3/2023 đến ngày 24/3/2023.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy màu trắng đã được dán kín có chữ ký niêm phong của ông Phan Đức K, Nguyễn Văn H, con dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, trên bịch giấy có ghi chữ Hoàn trả Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên 0,365 (g) Heroine theo kết luận giám định số: 87/KL-KTHS, ngày 08 tháng 3 năm 2023.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa.

4. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Quan T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật

***Nơi nhận**:*
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Công an thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Lệ Hiền